TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 260/2020/QĐST- HNGĐ	*Bình Đại, ngày 05 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 284/2020/TLST –HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: **Đoàn Trần Thu T**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp 332/101/3 NTS, phường 5, Quận GV, TPHCM.

Bị đơn: **Võ Tấn L**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp 1, xã TH, huyện BĐ, tỉnh BT.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn Trần Thu T và anh Võ Tấn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Trần Thu T và anh Võ Tấn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh L được tiếp tục nuôi con chung là cháu Võ Tấn P, sinh ngày 13/02/2018. Chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu P cho anh L mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Thời gian thực hiện cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (ngày 05/8/2020) cho đến khi cháu Võ Tấn P đủ 18 tuổi.

Chị T không trực tiếp nuôi cháu Phúc có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và Tòa án có thể quyết định thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Không có, nên không xét đến.

- Về án phí:

+ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đoàn Trần Thu T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

+ Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Đoàn Trần Thu T phải nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Vậy tổng án phí chị Đoàn Trần Thu T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0000695 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Vậy án phí chị Đoàn Trần Thu T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Tháo